



Tạp chí Khoa học và Kinh tế Phát triển
Trường Đại học Nam Cần Thơ

Website: jsde.nctu.edu.vn



Khó khăn của sinh viên chuyên ngữ năm nhất trong việc nghe hiểu: Nghiên cứu tại Trường Đại học Nam Cần Thơ

Nguyễn Ngọc Cát Tường¹, Trần Thị Trúc Hiền^{1*}, Đào Thị Thái¹, Đặng Tường Vi¹, Trịnh Dạ Thảo Vy¹, Nguyễn Nhật Duy¹

¹Trường Đại học Nam Cần Thơ

*Người chịu trách nhiệm bài viết: Trần Thị Trúc Hiền (email: ttthien@nctu.edu.vn)

Ngày nhận bài: 20/8/2023

Ngày phản biện: 15/9/2023

Ngày duyệt đăng: 5/11/2023

Title: Difficulties of first-year language students in listening comprehension: Study at Nam Can Tho University

Keywords: first-year english major, listening comprehension, Nam Can Tho University

Từ khóa: đại học Nam Cần Thơ, kỹ năng nghe, năm nhất chuyên Anh

ABSTRACT

The purpose of this study was to identify the challenges faced by first-year English majors at Nam Can Tho University when studying listening comprehension. To achieve this goal, both quantitative and qualitative methods were utilized. A questionnaire was distributed to 100 first-year students enrolled in the English Language class, and 10 students were interviewed using four specific questions. The questionnaire consisted of 19 questions, focusing on four main areas of difficulty: pronunciation, unfamiliar vocabulary, lack of background knowledge, and tone of pronunciation. The results revealed that the most common difficulty encountered by students was related to pronunciation, specifically in connecting words, dropping sounds, and understanding slang during the listening comprehension process.

TÓM TẮT

Nghiên cứu được thực hiện với mục đích tìm ra những khó khăn mà sinh viên chuyên ngành tiếng Anh năm thứ nhất gặp phải trong quá trình học Nghe hiểu tại trường Đại học Nam Cần Thơ. Để đạt được mục đích này, hai phương pháp định lượng và định tính đã được sử dụng. Bảng câu hỏi được phát cho 100 sinh viên năm thứ nhất đang học tại lớp Ngôn ngữ Anh và 10 sinh viên trả lời 4 câu hỏi phỏng vấn. Trong đó, bộ câu hỏi có tổng cộng 19 câu tập trung vào 4 mục khó là phát âm, từ vựng chưa quen, thiếu kiến thức nền tảng và giọng điệu phát âm. Kết quả chỉ ra rằng, khó khăn lớn nhất sinh viên gặp phải liên quan đến phát âm như nối từ, bỏ âm, sử dụng tiếng lóng trong quá trình nghe hiểu.

1. GIỚI THIỆU

1.1 Tổng quan về nghe hiểu

Thuật ngữ “nghe hiểu” đã được định nghĩa bởi nhiều tác giả khác nhau, trong đó Rost (2011) [16] cho rằng nghe hiểu được coi là một quá trình tương tác phức tạp giữa người nói và người nghe, trong đó người nghe tham gia vào việc xây dựng các ý nghĩa năng động. Người nghe nhận được thông tin đầu tiên từ lời nói của người nói theo một quy trình khuôn mẫu là phân biệt âm thanh, kiến thức trước đây về từ vựng, cấu trúc ngữ pháp, trọng âm và ngữ điệu, cũng như các manh mối về cách sử dụng ngôn ngữ, song ngữ hoặc thậm chí phi ngôn ngữ khác trong các phát ngôn theo ngữ cảnh. Trong việc học ngoại ngữ, khả năng nghe là một trong những kỹ năng quan trọng. Bất chấp tầm quan trọng của nó, nghe từ lâu đã trở thành một kỹ năng dường như bị bỏ quên trong việc tiếp thu, nghiên cứu, giảng dạy và đánh giá ngoại ngữ (Hamouda, 2012) [13]. Nghe hiểu là một kỹ năng cần thiết, đặc biệt đối với sinh viên học tiếng Anh như một ngoại ngữ (sinh viên EFL), đây cũng là nền tảng để tiếp thu nhiều kiến thức thế giới và học thuật (Si, 2022) [18]. Theo nghiên cứu về kỹ năng nghe của nhà nghiên cứu Rost (2011) [16], nghe là một quá trình lắng nghe âm thanh của người nói và tiếp nhận thông tin, đồng thời suy nghĩ ngay lập tức của người nghe để tìm ra ý nghĩa. Ngoài ra, Gu (2018) [12] định nghĩa nghe là nghe hiểu theo nghĩa đó là một quá trình tích cực tiếp nhận dữ liệu đến và tạo ra ý nghĩa theo một cách khác và nghe hiểu có thể khác với những gì người nói muốn truyền tải. Nói cách khác, nghe có thể hiểu là sự tương tác giữa người nói và người nghe để truyền đạt và tiếp thu một thông điệp hoặc thông tin.

1.2 Những khó khăn trong nghe hiểu

1.2.1 Ngữ âm

Ngữ điệu là phần khó nhất trong kỹ năng nghe hiểu nhưng lại đóng vai trò sống còn trong kỹ năng này. Ngữ điệu có khả năng giúp chuyển tải những thay đổi về cao độ và giọng điệu của lời nói. Nhấn mạnh các từ và cụm từ một cách chính xác là rất quan trọng nếu người nói cần nhấn mạnh những khác biệt quan trọng trong thông điệp của mình. Mọi người lắng nghe một số từ có trọng âm nổi bật do ngữ điệu. Khi mọi người biết rõ một ngôn ngữ, không cần phải nghe từng âm trong từng từ để biết những gì được nói, bởi vì tâm trí của một người có thể lấp đầy những khoảng trống và xác định nơi một từ kết thúc và một từ khác bắt đầu. Ngữ điệu có mối quan hệ qua lại với phát âm. Các khía cạnh của phát âm là rất quan trọng để lắng nghe. Các vấn đề chính xảy ra trong việc học phát âm là học sinh gặp khó khăn lớn trong việc nghe các đặc điểm phát âm, ngữ điệu – ‘âm điệu’ hoặc xác định các kiểu tăng và giảm âm khác nhau (Kavaliauskienė, 2008) [14].

Trong quá trình dạy phát âm truyền thống, giáo viên thường sẽ chỉ ra cách phát âm đúng và học sinh sẽ sửa lỗi sai bằng cách lắng nghe giáo viên, nhưng đôi khi nhiều giáo viên sẽ có cách phát âm khác nhau tùy thuộc vào cách phát âm được sử dụng bởi quốc gia đó. Thường thì cách phát âm của giáo viên và giọng của người bản ngữ sẽ không khớp nhau. Điều này cũng gây ra sự lúng túng trong kỹ năng nghe của nhiều học sinh do các em tự chủ và ý lại vào giáo dục. Trong bối cảnh giáo dục như vậy, do học sinh khó hiểu và khó tự sửa lỗi nên quá trình giảng dạy mất nhiều thời gian, hoặc những lỗi không sửa được không được chú trọng nhiều (Tüm, 2014) [19]. Theo Ur (1984) [20], phát âm cũng

là một khó khăn gây trở ngại lớn cho người học vì họ không thể nhận ra những từ quen thuộc. Nếu phát âm của người học được cải thiện phần nào, họ sẽ dễ dàng nghe đúng khi người khác nói. Hơn nữa, theo nghiên cứu của Goh (1999) [9], người ta nói rằng giọng nói không quen thuộc của cả người bản xứ và người không bản ngữ có thể gây ra những vấn đề nghiêm trọng trong việc nghe nói chung. Điều này sẽ làm gián đoạn toàn bộ quá trình nghe hiểu, đồng thời tạo cảm giác lạ về ngữ điệu khiến người nghe không thể hiểu được.

1.2.2 Từ vựng không quen thuộc

Goh (2018) [11] cho biết về khó khăn của người học trong quá trình nghe: đa số sinh viên khó nhận biết các từ quen thuộc mặc dù đã quen thuộc và tiếp xúc nhiều, có những từ khi nghe không nhớ nghĩa ngay. Họ cũng bày tỏ sự khó khăn trong việc hiểu thông điệp dự định mặc dù họ đã quen thuộc với nghĩa đen của các từ. Cũng cần lưu ý là các vấn đề trong việc xử lý nội dung thông điệp mà người nói truyền tải do thiếu kiến thức trước đó. Ngoài ra, Azmi và cộng sự (2014) [1] lập luận rằng học sinh sẽ khá dễ dàng nhận ra những từ quen thuộc trong đoạn nghe nếu họ biết nghĩa của chúng, điều này có thể làm tăng hứng thú và động lực cũng như cải thiện khả năng nghe hiểu của họ. Trong một số trường hợp, một từ sẽ có nhiều nghĩa khác nhau và nếu chúng không được sử dụng đúng ngữ cảnh, tình huống, học sinh sẽ trở nên lúng túng và bối rối khi nghe.

Butt (2010) [8] cho rằng các vấn đề về từ vựng cũng là nguyên nhân chính cản trở khả năng nghe hiểu vì vốn từ vựng của học sinh quá hạn chế để hiểu được thông điệp. Việc nghe những đoạn văn có từ đã biết giúp người học dễ hiểu hơn, ngay cả khi họ không biết chủ đề. Biết nghĩa của từ có thể khơi dậy hứng thú học tập

của học sinh và dẫn đến tác động tích cực đến việc nghe. Một vấn đề khác ở đây là nhiều từ có nhiều hơn một nghĩa và nếu chúng được sử dụng theo cách ít phổ biến hơn, học sinh sẽ bị nhầm lẫn. Theo một nghiên cứu của Brazil et al. (1980) [6] cho rằng về mặt ngữ âm, rất khó để nhận ra ngữ điệu vì ngữ điệu là phần quan trọng nhất và nhịp điệu của giọng nói của một người lên xuống ở một điểm nhất định trong câu. Hầu hết người bản ngữ sử dụng ngữ điệu trong tiếng Anh vì nó cũng có thể truyền đạt biểu cảm hoặc sự tham gia của người nói vào cuộc trò chuyện cũng như mong muốn thay phiên nhau nói chuyện hoặc rời khỏi cuộc trò chuyện.

1.2.3 Giọng khác nhau

Hơn nữa, Buck (2001) [7] cho thấy, khi người nghe nghe một giọng không quen thuộc (tức là trong file nghe hoặc thậm chí nghe người bản xứ) như tiếng Anh Ấn Độ lần đầu tiên sau khi chỉ học tiếng Anh Mỹ, anh ta sẽ gặp khó khăn trầm trọng. trong thính giác. Điều này chắc chắn sẽ làm gián đoạn toàn bộ quá trình nghe hiểu, đồng thời cách phát âm không quen thuộc khiến người nghe không thể hiểu được thông điệp. Nghiên cứu của Salleh et al. (2018) [20] chỉ ra rằng một trong những vấn đề của người học trong việc nghe hiểu là có nhiều giọng nói khác nhau của người nói. Những vấn đề này chỉ là tạm thời, có thể khắc phục bằng cách nghe đi nghe lại nhiều lần và luyện phát âm cho đúng hoặc phần còn lại là bất chước từ trong bài nghe.

Trong một số trường hợp khi chúng ta nghe, đôi khi người nói sẽ không có trọng âm vì người nói ở các quốc gia khác nhau nói các ngôn ngữ khác nhau không thể phát ra âm thanh của tiếng Anh. Điều này không có nghĩa là tiếng Anh không có các âm riêng lẻ, hay cụ thể hơn là sự kết hợp của các âm, gây khó khăn cho người học từ các nền tảng khác nhau (Gilakjani & Ahmadi,

2011) [10]. Nghiên cứu về các hành vi kiểm tra kỹ năng nghe cho thấy nhiều người gặp khó khăn trong việc nghe đã tìm thấy mối quan hệ giữa từ vựng dễ tiếp thu nhưng khi được đọc bởi một người từ quốc gia khác, mức độ dễ hiểu của từ, rối loạn phát âm và ngữ điệu không quen thuộc (Banks et al., 2015; Bent và cộng sự, 2016; Janse & Adak, 2012) [4],[5].

1.2.4 Thiếu kiến thức nền

Trước khi học và tiếp xúc với một ngôn ngữ mới, người học nên làm quen với kiến thức văn hóa của ngôn ngữ đó vì văn hóa có ảnh hưởng không nhỏ đến sự hiểu biết của người học. Nếu nhiệm vụ nghe liên quan đến các tài liệu văn hóa hoàn toàn khác, người học có thể gặp vấn đề nghiêm trọng về hiểu. Nhiệm vụ của giáo viên là cung cấp kiến thức cơ bản của các hoạt động trước khi nghe và mở rộng, cập nhật kiến thức mới. Nhưng bên cạnh đó, hầu hết giáo viên chỉ cung cấp kiến thức từ các tài liệu có sẵn trong sách, từ đó ít có kiến thức từ bên ngoài nên trong quá trình nghe đa số học viên thiếu kiến thức nền tảng (Azmi et al. (2014) [1]. Ardhani (2012) [2] cũng nhận xét thêm rằng việc thiếu nền tảng như văn hóa xã hội, trải nghiệm thực tế và ngữ cảnh của ngôn ngữ đích cũng có thể là nguyên nhân chính gây khó hiểu vì ngôn ngữ chủ yếu được sử dụng để thể hiện văn hóa. Đôi khi người nghe có thể hiểu ý nghĩa bề ngoài của một văn bản, nhưng họ có thể gặp khó khăn đáng kể để hiểu ý nghĩa đầy đủ của đoạn văn trừ khi họ quen thuộc với văn cảnh. Bên cạnh đó, việc sử dụng phi ngôn ngữ như các từ ngôn ngữ cơ thể như nét mặt, cái gật đầu, cử chỉ hay giọng điệu cũng có thể dễ bị người nghe từ các nền văn hóa khác nhau hiểu sai và điều này cũng gây khó khăn khi nghe nếu không nắm được kiến thức nền về tác phẩm nhưng chỉ có thể nghe thấy nó qua giọng nói trong máy phát. Cùng với đó,

Assaf (2015) [3] đã thực hiện một nghiên cứu tương tự với 189 sinh viên đại học EFL đang học tại Trung tâm Anh ngữ tại Đại học Ả Rập Mỹ ở Palestine, những người này cũng được phỏng vấn và yêu cầu hoàn thành bảng câu hỏi. Kết quả cho thấy học sinh gặp một số khó khăn khi nghe, đặc biệt học sinh thiếu kiến thức nền tảng về các chủ đề văn hóa, giáo dục, đời thường có tỷ lệ gặp khó khăn khác cao nhất.

2. PHƯƠNG TIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP

2.1 Câu hỏi nghiên cứu

Nghiên cứu này được thực hiện nhằm tìm hiểu những khó khăn trong kỹ năng nghe của sinh viên năm thứ nhất chuyên ngành ngôn ngữ học tại trường Đại học Nam Cần Thơ. Nghiên cứu này tìm kiếm câu trả lời cho câu hỏi nghiên cứu: Sinh viên chuyên Anh năm nhất gặp khó khăn gì trong quá trình nghe hiểu?

2.2 Thiết kế nghiên cứu

Công cụ gồm 2 phần với mục đích xác định những thách thức chủ quan và khách quan mà sinh viên năm nhất chuyên ngành tiếng Anh trường Đại học Nam Cần Thơ gặp phải. Thứ nhất, bảng câu hỏi được định lượng dựa trên thang đo 5 Likert: rất đồng ý, đồng ý, trung lập, không đồng ý và rất không đồng ý. Thứ hai, phỏng vấn định tính được sử dụng để lấy thông tin cũng như thu thập kết quả một cách chi tiết và khách quan nhất bằng cách đưa ra những câu trả lời thực tế và trung thực thông qua quá trình học tập của sinh viên.

2.3 Thu thập dữ liệu

2.3.1 Thí điểm bảng câu hỏi

Sau khi thiết kế bảng câu hỏi với sự hỗ trợ của người hướng dẫn, nghiên cứu viên đã tiến hành thí điểm bảng câu hỏi với 10 người tham gia. Bảng câu hỏi được phát cho họ bằng cách yêu cầu giảng viên gửi liên kết của biểu mẫu Google đến lớp họ đang giảng dạy. Theo phản

hỏi của những người tham gia, nhà nghiên cứu đã chạy dữ liệu qua IBM SPSS phiên bản 20 để đánh giá độ tin cậy của công cụ. Những người tham gia đã cung cấp một số phản hồi về bảng câu hỏi trong thời gian thí điểm. Nhà nghiên cứu đã đưa ra hướng dẫn rõ ràng về cách hoàn thành từng câu hỏi trong mỗi phần của bảng câu hỏi.

Nghiên cứu được thực hiện và đưa ra tỷ lệ %, trung bình, độ lệch chuẩn (SD), đặc biệt là độ tin cậy của nghiên cứu. Kết quả độ tin cậy đã được báo cáo trong phần công cụ. Độ tin cậy của các câu trả lời đạt được là 0,841, có thể dùng để phân tích như bảng 3 dưới đây.

Bảng 1. Thống kê độ tin cậy của bảng câu hỏi

Cronbach's Alpha	Số câu hỏi
0,841	19

2.3.2 Quản lý bảng câu hỏi

Trong hai tuần sau giai đoạn thử nghiệm, bảng câu hỏi đã được gửi tới 100 người tham

Bảng 2. Khó khăn trong phát âm

Biến	Người tham gia	Điểm trung bình (M)	Độ lệch chuẩn (SD)
Khó khăn trong việc phát âm	100	4,17	1,16

Bảng 2 cho thấy, điểm trung bình của khó khăn trong phát âm chiếm 4,17. Qua số liệu tổng hợp, độ tin cậy của phát âm là một trong những yếu tố

gia qua email bằng Google biểu mẫu. Mỗi người tham gia hoàn thành bảng câu hỏi và gửi lại cho nhà nghiên cứu.

2.3.3 Thí điểm phỏng vấn

Cuộc phỏng vấn lần đầu tiên được chuyển thể từ Nguyen & Luu (2022) [17], với 4 câu hỏi tập trung vào (1) Bạn có nghĩ rằng kỹ năng lắng nghe là quan trọng? (2) Bạn nghĩ kỹ năng nghe đóng vai trò gì trong việc học tiếng Anh? (3) Những khó khăn mà bạn gặp phải trong quá trình nghe hiểu là gì? Tại sao? (4) Khó khăn nhất mà bạn gặp phải là gì?.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1 Khó khăn trong phát âm

Phát âm được coi là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng nghe. Cũng khá khó khăn khi chúng ta phải bắt kịp các âm tiết, từ nối, cách nói nhanh của người bản xứ. Trong phần này, tác giả đã khảo sát và đưa ra độ tin cậy toàn phần về phát âm.

khó khăn nhất trong 4 yếu tố. Kết quả cho thấy các sinh viên đều cho rằng phát âm là khó khăn nhất mà họ thường gặp phải trong quá trình nghe.

Bảng 3. Khó khăn trong kỹ năng nghe liên quan đến phát âm

Mục	Hoàn toàn không đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Trung lập (%)	Đồng ý (%)	Hoàn toàn đồng ý (%)	Điểm trung bình (M)	Độ lệch chuẩn (SD)
Phát âm là chìa khóa quan trọng để nghe tốt. Tuy nhiên, học sinh thường gặp khó khăn trong việc phát âm khi nghe. Những khó khăn đó bao gồm:							

1. Phát âm là yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến kỹ năng nghe của bạn.

1,0 2,0 11,0 41,0 45,0 4,29 1,17

Mục	Hoàn toàn không đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Trung lập (%)	Đồng ý (%)	Hoàn toàn đồng ý (%)	Điểm trung bình (M)	Độ lệch chuẩn (SD)
2. Khi nghe bạn không thể nhận ra những từ quen thuộc vì bạn phát âm sai.	2,0	3,0	12,0	40,0	43,0	4,13	1,20
3. Giọng nói không quen thuộc của cả người bản xứ và người không phải bản xứ đều khiến bạn gặp khó khăn.	0,0	1,0	9,0	50,0	40,0	4,19	1,07
4. Cách phát âm của người bản ngữ rất khác so với cách bạn vẫn nói tiếng Anh.	0,0	1,0	10,0	43,0	46,0	4,14	1,12
5. Hầu hết người bản xứ thường dính các âm cuối lại với nhau, bạn không nghe tiếng Anh thường xuyên nên dẫn đến việc nghe không quen, không theo kịp người nói.	0,0	0,0	14,0	40,0	46,0	4,09	1,23

Theo Bảng 3, các sinh viên đều đồng ý rằng “Phát âm là yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến kỹ năng nghe của bạn”. Có 45% rất đồng ý, và 41% đồng ý. Tỷ lệ hoàn toàn không đồng ý và không đồng ý còn lại chỉ chiếm lần lượt 1 và 2%. Từ tỷ lệ phần trăm trên có thể thấy hầu hết học sinh đều đồng ý rằng phát âm là yếu tố rất quan trọng trong kỹ năng nghe hiểu.

Đối với mục khảo sát 2 “Khi nghe bạn không thể nhận ra những từ quen thuộc vì bạn phát âm sai”. Có 40% và 43% đồng ý và rất đồng ý. Bên cạnh đó, các tỷ lệ còn lại khá thấp như trung lập (12%), rất không đồng ý (2%), không đồng ý

(3%). Qua mục 2 cũng có hơn 80% học sinh đồng tình về vấn đề này. Với mục 3, tỷ lệ đồng ý có nghĩa là phần lớn 90 trên 100 học sinh đồng ý với vấn đề phát âm của cả người bản xứ và người không phải bản xứ đều xa lạ và khó hiểu (50% đồng ý, 40% rất đồng ý). Với mục 4, “Cách phát âm của người bản xứ rất khác so với cách bạn vẫn nói tiếng Anh”. Hầu hết sinh viên đều đồng ý rằng những người không phải người bản xứ nói tiếng Anh khác với người bản xứ (46% hoàn toàn đồng ý, 43% đồng ý). Cuối cùng, trong số những học sinh trả lời mục 5, khoảng 86% học sinh đồng ý rằng hầu hết người

bản xứ không tách các âm thanh ra khỏi nhau và thường kết hợp các âm thanh lại với nhau (46% rất đồng ý và 40% đồng ý).

Tóm lại, phát âm là một trong những yếu tố quan trọng trong kỹ năng nghe, các câu hỏi khảo sát trên được sinh viên trả lời theo mức độ từ 1 đến 5, tùy theo cảm nhận của mỗi sinh viên mà có thể đưa ra lựa chọn phù hợp nhất. Nó cũng cho thấy học sinh cần phải rèn luyện, luyện tập thường xuyên để giảm thiểu những khó khăn mà các em gặp phải trong việc phát âm. Ngoài số liệu từ phiếu điều tra, số liệu từ phỏng vấn cũng cho thấy phần lớn sinh viên gặp khó khăn trong việc nghe hiểu, trong đó vấn đề phát âm là không thể tránh khỏi. Khi được hỏi câu hỏi “Bạn có nghĩ kỹ năng nghe có quan trọng không?”, người tham gia trả lời “Có”. Sau câu hỏi có, không, người phỏng vấn tiếp tục đặt câu hỏi "Bạn gặp khó khăn gì trong quá trình nghe hiểu?" và “Khó khăn nhất mà bạn gặp phải là gì?” Từ đây, người tham gia nói về những khó khăn họ gặp phải trong quá trình nghe hiểu. Trước tiên hãy đi sâu vào yếu tố phát âm. Dưới đây là một số câu trả lời phổ biến:

Sinh viên 3: “Thường thì em thấy hầu hết người bản ngữ thường chạy các từ liền nhau, ngay cả khi họ bỏ đi những từ như (a, an, the, is, am, are...) thì cũng khó hiểu từng từ họ đang nói đến. Đặc biệt, tôi thường được dạy học cách phát âm âm cuối (ed, s, es), nhưng đôi khi tôi thấy người bản xứ không phát âm từng từ như vậy”.

Sinh viên 8: “Em thường nghe: “I am going to” là câu em thường nói và “I am going” là cách em nghe người bản xứ nói. Lần đầu tiên tôi nghe "gonna" tôi không hiểu nó là gì, nhưng sau này tôi hiểu đó là một cách nói ngắn gọn của "go to". Đây cũng là một trở ngại cho mình trong việc nghe hiểu vì người bản ngữ sử dụng quá nhiều từ rút gọn nên cách họ phát âm khá khó hiểu đối với mình.”

Sinh viên 10: “Hầu hết người bản xứ có xu hướng nối các âm lại với nhau nên tốc độ nói cũng nhanh nên khó nghe.”

Phát âm là một trong những khó khăn chiếm tỷ lệ cao nhất so với các phần còn lại. Qua phỏng vấn sinh viên, cách phát âm của người bản ngữ là điều gây nhiều trở ngại cho người học. Vì vậy, học sinh cần luyện nghe nhiều từ thực tế hoặc nền tảng mạng xã hội về các chủ đề trong cuộc sống hàng ngày khi học cách giao tiếp thoải mái với nhau để có thể hiểu được lời nói của người bản xứ một cách tự nhiên nhất chứ không chỉ thông qua khuôn mẫu lớp học.

3.2 Khó khăn với từ vựng không quen thuộc

Đôi khi trong khi nghe, học sinh gặp phải những từ lạ khiến các em phải dừng lại và suy nghĩ về ý nghĩa của những từ đó và bỏ lỡ phần tiếp theo của bài phát biểu. Vì vậy, từ vựng xa lạ cũng là một trong những trở ngại không thể bỏ qua ở phần này. Cuộc khảo sát từ bảng câu hỏi đã đưa ra tỷ lệ độ tin cậy tổng thể cao thứ hai trong từ vựng không quen thuộc như sau:

Bảng 4. Khó khăn với từ vựng không quen thuộc

Biến	Người tham gia	Điểm trung bình (M)	Độ lệch chuẩn (SD)
Khó khăn với từ vựng không quen thuộc	100	4,10	1,13

Như có thể thấy trong Bảng 4, giá trị trung bình của phạm vi mục này là 4,10. Dữ liệu này được thu thập thông qua tổng số 100 học sinh từ bảng câu hỏi khảo sát và đây là giá trị trung bình của tổng số câu hỏi thuộc phần khó của từ vựng

không quen thuộc (SD là 1,13). Số liệu tổng thể cho thấy khó khăn về từ vựng lạ đứng thứ hai ở khâu nghe hiểu trong quá trình học và tiếp xúc bên ngoài.

Bảng 5. Khó khăn trong kỹ năng nghe làm tăng khả năng sử dụng từ vựng không quen thuộc

Mục	Hoàn toàn không đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Trung lập (%)	Đồng ý (%)	Hoàn toàn đồng ý (%)	Điểm trung bình (M)	Độ lệch chuẩn (SD)
Đôi khi một từ sẽ có nhiều nghĩa, nhưng trong quá trình nghe, dù bạn biết nghĩa của từ đó nhưng bạn lại quên mất hoặc từ đó sẽ mang một nghĩa khác.							
6. Tôi thường mất tập trung khi nghe vì lo lắng về nghĩa của từ mới	1,0	4,0	20,0	40,0	35,0	4,08	1,18
7. Mặc dù một số từ nghe có vẻ quen thuộc nhưng khi nghe rất khó nhớ nghĩa của chúng ngay lập tức	2,0	3,0	11,0	43,0	41,0	4,24	1,03
8. Trong quá trình nghe, tôi thường nghĩ về nghĩa của những từ chưa quen và không theo kịp các phần tiếp theo	0,0	2,0	18,0	30,0	50,0	4,19	1,06
9. Khi tôi nghe những từ mới, tôi quên nội dung đã được đề cập trước đó	2,0	3,0	5,0	43,0	47,0	3,98	1,19
10. Có nhiều từ quen thuộc mà tôi chỉ biết nghĩa đầu tiên, nhưng khi đặt vào các ngữ cảnh khác nhau, nghĩa của chúng sẽ bị thay đổi, khiến tôi không thể nghe hiểu được.	3,0	5,0	10,0	42,0	40,0	4,02	1,19

Theo số liệu ở mục 6, có 75% sinh viên thường mất tập trung khi nghe từ mới và bỏ qua phần tiếp theo (tỷ lệ đồng ý 40%, rất đồng ý 35%, trung lập nhất là 20%).

Tiếp đến, ở mục 7, sinh viên nhận thấy có một số từ đã nghe và sử dụng quen thuộc nhưng trong quá trình nghe lại không nhớ ngay được nghĩa của từ đó (đồng ý 43%, rất đồng ý 41%). Ở câu 8, tỷ lệ đồng ý là 30%, rất đồng ý là 50%, cho thấy trong quá trình nghe, học sinh thường nghĩ về nghĩa của từ lạ và không theo kịp các phần tiếp theo. Ngoài ra, ở mục 9 rất đồng ý chiếm 47% và đồng ý chiếm 43% có nghĩa là học sinh đồng ý khi nghe một từ mới và xem xét nghĩa của từ đó nhưng quên mất nội dung được đề cập sau đó. Câu hỏi cuối cùng chiếm 82%, với tỷ lệ rất đồng ý là 40% và 42%. Từ tỷ lệ này, khảo sát học sinh cho thấy trong quá trình nghe, có nhiều từ quen thuộc học sinh hầu như chỉ biết nghĩa đầu tiên, nhưng khi đặt vào các ngữ cảnh khác nhau thì nghĩa của chúng bị thay đổi và gây cản trở cho việc nghe hiểu của các em. Kết quả phỏng vấn cho thấy phần lớn sinh viên gặp khó khăn trong phần nghe hiểu, trong đó khó khăn thứ hai mà người được phỏng vấn gặp phải là từ vựng xa lạ.

Sinh viên 4: “Đôi khi một từ có cách viết giống nhau nhưng cách phát âm lại hoàn toàn khác nhau. Tôi bối rối khi không biết chính xác ý nghĩa của chúng và từ đó trở đi tôi lo lắng và không theo kịp phần còn lại của bài nghe.”

Bảng 6. Khó khăn trong các giọng khác nhau

Biến	Người tham gia	Điểm trung bình (M)	Độ lệch chuẩn (SD)
Khó khăn trong các giọng khác nhau	100	3,99	1,17

Như có thể thấy trong Bảng 6, điểm số trung bình của những khó khăn liên quan đến các

Sinh viên 7: “Khi bắt đầu nghe, có những từ mới trong bài nghe mà em chưa hề biết. Lúc đó tôi bối rối và lo lắng nên chỉ tập trung ghi nhớ và đoán nghĩa của chúng”.

Sinh viên 9: “Có một số từ em đã nghe và thậm chí đã sử dụng nhưng trong quá trình nghe em không nhớ được nghĩa của chúng”.

Tóm lại, từ vựng không quen thuộc là khó khăn quan trọng thứ 2 khi nghe. Học sinh nên cải thiện và phổ biến nhiều từ hơn cũng như các chức năng khác nhau của chúng thông qua ngữ cảnh hơn là học một từ có nghĩa cố định. Nếu học sinh tiếp tục học theo cách đó, kỹ năng nghe của các em sẽ không được cải thiện.

3.3 Khó khăn với giọng khác nhau

Khác giọng cũng là một trong những trở ngại đối với người học ngoại ngữ, đặc biệt là phần nghe hiểu. Qua khảo sát từ ngữ với 100 sinh viên chuyên tiếng Anh năm thứ nhất, hầu hết sinh viên cũng cho rằng, khác biệt âm sắc cũng là một trong những khó khăn khiến các em không thể nghe được. Tiếng Anh là một ngôn ngữ khá phổ biến và được coi là ngôn ngữ toàn cầu, ngôn ngữ này được sử dụng rộng rãi ở nhiều nơi trên thế giới. Vì vậy, khi học sinh nghe giọng Anh và Mỹ quen thuộc và sau đó khi họ nói giọng khác với các nước khác, điều đó sẽ khiến học sinh không thể nghe được.

Bảng 6 cho thấy tỷ lệ trung bình tổng của Độ tin cậy ở các giọng khác nhau có tỷ lệ thấp nhất trong 3 khó khăn của nghiên cứu này.

giọng khác nhau là 3,99 và tỷ lệ SD là 1,17. Trong các khó khăn được khảo sát trong nghiên

cứu, khó khăn về khác giọng chiếm tỷ lệ thấp hơn so với các khó khăn còn lại. Nhưng nhìn

chung, đó cũng là rào cản chung của các bạn sinh viên năm nhất trong quá trình luyện nghe.

Bảng 7. Khó khăn trong kỹ năng nghe liên quan đến các giọng khác nhau

Mục	Hoàn toàn không đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Trung lập (%)	Đồng ý (%)	Hoàn toàn đồng ý (%)	Điểm trung bình (M)	Độ lệch chuẩn (SD)
Trong quá trình học, bạn thường được tiếp xúc với giọng của người bản xứ, nhưng khi nghe một người không phải bản xứ, bạn có thể:							
11. Tiếng Anh được sử dụng trên toàn thế giới, vì vậy khi nghe tôi nói, thật khó để hiểu các giọng khác nhau	0,0	1,0	35,0	30,0	34,0	4,11	1,10
12. Tôi quen nghe giọng Anh, nhưng khi tôi nghe giọng người khác nói tiếng Anh, tôi không thể hiểu họ nói gì.	0,0	0,0	15,0	40,0	45,0	3,94	1,17
13. Giọng không quen thuộc của cả người bản xứ và không phải người bản ngữ khiến tôi không thể nhận ra những từ quen thuộc.	0,0	1,0	10,0	42,0	47,0	3,95	1,20
14. Những từ đã quen thuộc từ lâu nhưng rất khó để hiểu chúng thông qua giọng mới khi bạn nghe lần đầu tiên.	1,0	3,0	10,0	40,0	46,0	3,95	1,20

Tham khảo Bảng 7, “Tiếng Anh được sử dụng trên toàn thế giới nên khi nghe tôi nói rất khó hiểu các giọng khác nhau” (mục 11). Ở mục này, tỷ lệ học sinh đồng ý rằng khó nhận ra các

giọng khác nhau trong kỹ năng nghe không cao, chỉ 64% (30% đồng ý và 34% hoàn toàn không đồng ý). Đặc biệt tỷ lệ trung tính khá cao lên tới 35% trên 100%.

Tiếp theo, ở câu 12, khoảng 85% học sinh đồng ý rằng khi thường nghe giọng Anh và khi nghe giọng khác, hầu hết các em không nghe được người bản xứ nói gì (40% đồng ý, 45% hoàn toàn không đồng ý). Trong khi đó, câu 13 có tỷ lệ đồng ý cao hơn (42% đồng ý, 47% rất đồng ý), đa số học sinh đồng ý rằng giọng lạ của cả người bản xứ và người không phải bản xứ khiến các em không nhận ra được các từ quen thuộc.

Ngoài ra, đối với câu 14, hơn 80% học sinh đồng ý rằng những từ họ nghe thường xuyên nhưng khi nói bằng giọng mới thì rất khó nhận ra nghĩa và xác định chúng (với 40% đồng ý và 46% rất đồng ý). Tóm lại, các giọng khác nhau cũng là một vấn đề lớn đối với người nghe vì học sinh thường nghe thấy những giọng nói quen thuộc đã được tiếp xúc nhưng lại khó hiểu qua những giọng nói khác. Vì vậy, học sinh cần cải thiện khả năng nghe của mình với các giọng nói khác nhau.

So sánh kết quả từ bảng câu hỏi với câu hỏi phỏng vấn về những khó khăn trong kỹ năng nghe hiểu, khi người được phỏng vấn được hỏi “Bạn có nghĩ kỹ năng nghe là quan trọng không?” hầu hết họ đều đồng ý với câu hỏi này. Tiếp theo là câu nói đó để làm rõ thêm với câu hỏi số hai “Khó khăn nhất mà bạn gặp phải trong quá trình nghe hiểu là gì?” và “Khó khăn nhất mà bạn gặp phải là gì?” khó khăn trong việc khác giọng là vấn đề sẽ được thể hiện qua đáp án như ví dụ sau:

Bảng 8. Khó khăn về thiếu kiến thức nền tảng

Biến	Người tham gia	Điểm trung bình (M)	Độ lệch chuẩn (SD)
Khó khăn về thiếu kiến thức nền	100	4,06	1,18

Sinh viên 5: “Trong quá trình học em thường nghe giọng Anh chuẩn, khi nghe người nước ngoài nói tiếng Anh em không hiểu”

Sinh viên 7: “Em đã từng nghe giáo viên Việt Nam giảng từ nhỏ và chưa có môi trường để tiếp xúc với người bản xứ. Khi tôi bắt đầu nghe họ nói nhiều qua điện thoại hoặc thậm chí ở bên ngoài, tôi không hiểu họ đang nói gì”.

Sinh viên 10: “Rất khó để phân biệt hai trọng âm giữa người bản xứ và người không bản ngữ. Đôi khi người bản ngữ có cách nói tiếng Anh khác với những gì tôi đã nghe.”

Trở ngại tiếp theo là vấn đề khác biệt giọng điệu, vốn được sinh viên bình chọn ít nhất trong ba khó khăn được đề cập trong nghiên cứu. Đặc biệt về phản phỏng vấn, người được phỏng vấn chỉ chủ yếu liệt kê cách phát âm và từ vựng chưa quen, nhưng khi người phỏng vấn mở rộng và đặt thêm câu hỏi thì sinh viên cũng không cung cấp nhiều thông tin.

3.4 Thiếu kiến thức nền

Thiếu kiến thức nền tảng là khó khăn thứ 3 mà hầu hết học sinh thường gặp phải trong quá trình nghe. Đôi khi có nhiều chủ đề họ chưa từng tiếp xúc và hầu hết trong số họ được tiếp xúc với nhiều chủ đề và từ vựng hàng ngày hơn. Nhưng khi nghe một chủ đề khác mà chưa từng tiếp xúc, hầu hết học viên sẽ không hiểu được người bản xứ đang nói về điều gì.

Bảng 8 cho thấy Độ tin cậy do thiếu kiến thức nền có tổng điểm trung bình đứng thứ 3 trong các khó khăn nêu trên.

Qua Bảng 8 có thể thấy, sinh viên nhận thấy khó khăn liên quan đến việc thiếu kiến thức nền tảng, từ 100 người trả lời (N=100) cho điểm trung bình (M) 4,06 với SD=1,18.

Kết quả tổng trung bình cộng cho thấy thiếu kiến thức nền tảng cũng là một trong những khó khăn đứng thứ 3 trong 4 khó khăn về độ tin cậy và được sinh viên lựa chọn.

Bảng 9. Khó khăn trong kỹ năng nghe do thiếu kiến thức nền tảng

Mục	Hoàn toàn không đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Trung lập (%)	Đồng ý (%)	Hoàn toàn đồng ý (%)	Điểm trung bình (M)	Độ lệch chuẩn (SD)
Đôi khi học sinh gặp khó khăn trong việc nghe do thiếu kiến thức nền tảng trước đó							
15. Bạn thường xuyên dịch một ngôn ngữ nào đó sang tiếng mẹ đẻ vì bạn thiếu kiến thức nền tảng.	1,0	1,0	14,0	34,0	50,0	4,08	1,17
16. Bạn không có đủ vốn từ vựng về xã hội hay các lĩnh vực khác nên rất khó hiểu.	0,0	1,0	10,0	42,0	47,0	4,17	1,16
17. Từ vựng về những chủ đề mà bạn chưa từng tiếp xúc cũng là một thử thách đối với bạn.	2,0	3,0	5,0	40,0	50,0	4,08	1,23
18. Kiến thức về từ vựng hiện tại cũng là một thách thức đối với bạn.	1,0	1,0	10,0	42,0	46,0	4,02	1,13
19. Bạn có thể hiểu sai ý của người bản xứ nếu không tìm hiểu sâu về văn hóa của họ.	2,0	3,0	13,0	42,0	40,0	4,06	1,21

Theo số liệu ở câu 15, tỷ lệ học sinh đồng ý là 84% và đa số học sinh cho biết các em cũng đang sử dụng sự trợ giúp của công cụ dịch từ tiếng Anh sang mẹ đẻ do chưa có đủ kiến thức nền tảng về chủ đề nghe (đồng ý và rất đồng ý lần lượt là 30% và 50%). Tiếp theo, với câu hỏi 16,

đa số người tham gia đều đồng ý rằng từ vựng ở các lĩnh vực khác nhau cũng là khó khăn lớn trong việc nghe hiểu (chiếm 42% đồng ý và 47% rất đồng ý). Tỷ lệ học sinh đồng ý với mục 17 khá cao với tỷ lệ lên tới 90%. Điều đó có nghĩa là hầu hết người tham gia đều đồng ý với

thử thách thiếu kiến thức nền tảng để có thể xác định từ vựng lạ thông qua một chủ đề mới (40% đồng ý và 50% rất đồng ý).

Ngoài ra, ở câu 18 cũng có tỷ lệ đồng ý cao (42% đồng ý, 46% rất đồng ý), điều này cho thấy đối với học sinh, vốn từ vựng hiện tại của họ chưa đủ để hiểu nội dung nghe. Câu cuối cùng 19, với 40% hoàn toàn đồng ý và 42% đồng ý, các sinh viên cũng không hoàn toàn đồng ý với mục này và cho rằng dù có vốn từ vựng dồi dào nhưng đôi khi họ hiểu nhầm ý người khác trong tiếng mẹ đẻ do thiếu vốn từ hiểu biết về văn hóa của đất nước đó. Nhìn chung, thiếu kiến thức nền tảng là khó khăn mà nhiều học sinh thường gặp phải trong quá trình nghe; đôi khi một chủ đề lạ thường xuất hiện trong các bài nghe. Học viên cần liên hệ và cập nhật thêm nhiều chủ đề từ gần đến xa hơn để có thể giảm thiểu khó khăn này.

Tiếp theo với 2 câu hỏi phỏng vấn, đến với câu hỏi đầu tiên “Bạn có nghĩ kỹ năng nghe có quan trọng không?” Khi được hỏi câu hỏi này hầu hết những người được phỏng vấn đều hoàn toàn đồng ý, câu hỏi thứ hai đã hiểu rõ hơn những khó khăn mà học sinh gặp phải với câu hỏi “Những khó khăn nhất mà em gặp phải trong quá trình lĩnh hội là gì?” Và “Khó khăn nhất mà bạn gặp phải là gì?” Học sinh gặp nhiều khó khăn; Đặc biệt khó khăn cuối cùng được phát hiện trong cuộc phỏng vấn này là thiếu kiến thức nền tảng.

Sinh viên 3: “Em không có đủ vốn từ vựng về nhiều chủ đề khác nhau; các chủ đề trong cuộc sống hàng ngày đôi khi có một số từ vựng mà tôi không biết nghĩa là gì. Vì thế khi lắng nghe, tôi cảm thấy thử thách này vô cùng khó khăn với mình.”

Sinh viên 6: “Em gặp khá nhiều trở ngại do thiếu kiến thức nền tảng, em hầu như thụ động

trong học tập và nghiên cứu, chủ yếu phụ thuộc vào nhà trường. Vì thế chỉ một bên thôi là chưa đủ, tôi cảm nhận được sự nghiêm túc này khi bắt đầu bước chân vào ngành học này. Mình thiếu vốn từ vựng ở nhiều lĩnh vực khác nhau nên khi làm bài nghe, mình chỉ hiểu được một phần nhỏ những gì người nói đang nói.”

Sinh viên 8: “Em đã học và tiếp xúc với những chủ đề gần gũi với mình nhưng khi nghe một chủ đề xa hơn những gì em biết, em gần như mất gốc, trong đó có những từ vựng cơ bản. Tôi thậm chí còn không biết về chủ đề đó.”

Sinh viên 9: “Khi nghe nhiều tình huống thực tế và những chủ đề xa lạ ngoài tầm hiểu biết của mình, em sẽ không hiểu người nói đang muốn truyền đạt điều gì.”

Cuối cùng, kết quả khảo sát về việc thiếu kiến thức nền tảng chiếm vị trí thứ 3 ở phần nghe hiểu. Đa số học sinh cho rằng mình thiếu vốn từ vựng ở nhiều chủ đề khác nhau nên để nâng cao kỹ năng nghe tốt hơn, học sinh cần phải học linh hoạt hơn kiến thức từ vựng từ nhiều chủ đề khác nhau, đặc biệt là tìm hiểu về văn hóa của ngôn ngữ mà họ được nghe.

4. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

Theo kết quả nghiên cứu, những khó khăn sinh viên gặp phải trong quá trình Nghe-Hiểu bao gồm: sự đa dạng trong giọng nói, thiếu từ vựng, thiếu kiến thức nền tảng và phát âm. Đặc biệt yếu tố phát âm là một trong những khó khăn có tỷ lệ cao nhất nên việc phát âm cần được chú trọng và cải thiện. Dành cho học viên có nhu cầu luyện nghe từ cơ bản đến phức tạp. Đầu tiên học viên cần nghe và học bảng IPA quốc tế, sau đó nghe người bản xứ thực hành và sử dụng. Tiếp theo là tìm hiểu về cách họ kết nối và bỏ âm thanh để bạn có thể làm quen với cách người bản xứ nói. Học sinh nên tạo thói quen nghe thường xuyên thì khả năng nghe hiểu sẽ được

cải thiện rất nhiều. Đối với giáo viên, nên thay đổi cách dạy truyền thống thay vì dạy theo chương trình mẫu trong sách để có thể mở rộng và áp dụng vào thực tiễn, bối cảnh cụ thể. Nhiều trò chơi thú vị có thể bổ sung thêm hành động, hình ảnh để tạo cảm giác kích thích, hứng thú cho người học. Đặc biệt, giáo viên cần chú ý hơn đến kỹ năng phát âm trong nghe của học

sinh bằng cách lựa chọn các bài nghe phù hợp với khả năng của học sinh, giúp học sinh tiếp xúc với nhiều nguồn nghe như phim, vui chơi, thông báo, hội thoại hàng ngày, kể chuyện, và nghe nhạc tiếng Anh để trẻ linh hoạt và nhận biết được cách phát âm đa dạng mà người bản xứ sử dụng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Azmi, B. M., Celik, B., Yidliz, N., & Tugrul, M. C. (2014). Listening Comprehension Difficulties Encountered by Students in Second language Learning Class. *Journal of Educational and Instructional Studies in the World*, 4(4), 1-6.
- [2] Ardhani, R. R. V. K. (2012). Challenging Issues in Learning Listening: A Correlational Study In University Level. *Journal of English and Education (JEE)*, 6(2).
- [3] Assaf, A. H. (2015). *The difficulties encountered by EFL learners in listening comprehension as perceived by ELC students at the Arab American University-Jenin*, (Published Master's Thesis). An-Najah National University: Nablus, Palestine.
- [4] Banks, B., Gowen, E., Munro, K. J., & Adank, P. (2015). Cognitive predictors of perceptual adaptation to accented speech. *Journal of the Acoustical Society of America*, 137, 2015–2024.
- [5] Bent, T., Baese-Berk, M., Borrie, S., & McKee, M. (2016). Individual differences in the perception of unfamiliar regional, nonnative, and disordered speech varieties. *Journal of the Acoustical Society of America*, 140, 3775–3786
- [6] Brazil, D., Coulthard, M., & Johns, M. (1980). *Discourse, intonation, and language teaching*. Longman.
- [7] Buck, G. (2001). *Assessing Listening*. Cambridge: Cambridge University Press.
- [8] Butt, M. N., Sharif, M. M., Naseer-ud-Din, M., Hussain, I., Khan, F., & Ayesha, U. (2010). Listening comprehension problems among the students: A case study of three govt. boys' higher secondary schools. *European Journal of Social Sciences*, 18(2), 311-315.
- [9] Goh, C. (1999). *Teaching Listening in the Language Classroom*. Singapore: SEAMEO Regional Language Centre
- [10] Gilakjani, A. P., & Ahmadi, M. R. (2011). Why Is Pronunciation So Difficult to Learn? *English language teaching*, 4(3), 74-83.
- [11] Goh, C. C. (2018). *Metacognition in second language listening*. The TESOL Encyclopedia of English Language Teaching, 1-7.
- [12] Gu, L. (2018). "A Review of the Theories and Principles of Teaching Listening and Their Guidance in Senior High English Lessons in Mainland China," *Studies in English Language Teaching*, vol. 6, no. 1, p. 35, doi: 10.22158/selt.v6n1p35.

- [13] Hamouda, A. (2012). Listening Comprehension Problems-Voices from the Classroom. *Language in India*, 12(8)
- [14] Kavaliauskienė, G. (2008). Podcasting: A tool for improving listening skills. *Teaching English with technology*, 8(4).
- [15] Nguyen, N. H., & Luu, N. T. (2022). Difficulties in Listening of English-Majored Sophomores at Tay Do University in Vietnam, 2(1), 17-33.
- [16] Rost, M. (2011), *Teaching and Researching Listening Skills*.
- [17] Salleh, S. M., May, L. S., Azmi, A. S., Hatta, S. A. M., Razali, N., & Zawawi, M. Z. M. (2018). Identifying Listening Problems and the Need for Technology Assisted Language Learning (TALL) to Improve Listening Skills among Diploma Students
- [18] Si, K. E. (2022). Listening comprehension problems and listening comprehension strategies of efl-first-year undergraduate Myanmar students at Foregin Language University, Yangon.
- [19] Tüm, G., & Uğuz, S. (2014). An investigation on the cultural elements in a Turkish textbook for foreigners. *Procedia-Social and Behavioral Sciences*, 158, 356-363.
- [20] Ur, P. (1984). *Teaching of English as a second or foreign language*. Cambridge University Press.